

be + going to + V : sẽ làm gì đó (với 1 tương lai chắc chắn sẽ xảy ra)

Chọn chủ ngữ và động từ ứng với mỗi bức tranh

3 1. _____ going to _____



2. _____ going to _____



I'm We're
going to

make a new clock
get some clocks for Muzzy
look in the spaceship
call the king

3. _____ going to _____



4. _____ going to _____

